

Số: 60/2021/QĐST-HNGĐ

*Hậu Lộc, ngày 24 tháng 3 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẬU LỘC - TỈNH THANH HÓA**

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 361 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 6; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 37/2021/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2021 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”. Gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Phan Văn H, sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện L, tỉnh Thanh Hóa.

2. Chị Cù Phương T, sinh năm 1996

Địa chỉ: Thôn K, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. Về hôn nhân: Anh Phan Văn H và chị Cù Phương T tự nguyện tìm hiểu, cưới có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện L cấp 12/01/2018. Sau khi cưới do vợ chồng sống xa nhau không có thời gian quan tâm đến nhau nên tình cảm ngày càng dần nứt. Nay anh H, chị T đều xét thấy tình cảm thực sự không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng nên yêu cầu Tòa án công nhận

thuận tình ly hôn. Do đó cần áp dụng điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp.

[2]. *Về con*: Anh Phan Văn H và chị Cù Phương T đều xác định vợ chồng chưa có con chung và hiện nay chị T cũng không có thai nghén gì nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3]. *Về tài sản, công nợ*: Anh Phan Văn H và chị Cù Phương T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] *Về lệ phí*: Anh Phan Văn H và chị Cù Phương T thống nhất thỏa thuận mỗi người chịu trách nhiệm nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm. Xét đây là sự tự nguyện của hai bên nên chấp nhận.

[5]. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 16 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phan Văn H và chị Cù Phương T.

- *Về con*: Anh Phan Văn H và chị Cù Phương T đều xác định vợ chồng chưa có con chung và hiện nay chị T cũng không có thai nghén gì nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản, công nợ*: Anh Phan Văn H và chị Cù Phương T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Công nhận sự thỏa thuận giữa anh Phan Văn H và chị Cù Phương T mỗi người nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí anh H, chị T đã nộp theo Biên lai thu số AA/2019/0008222 ngày 26/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Thanh Hóa. Anh H, chị

T đã nộp đủ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hoá
- VKSND huyện Hậu Lộc;
- Chi cục THADS huyện Hậu Lộc
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*

**Cao Thị Nga**